

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt và công bố kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2782/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1037/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng thẩm định kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng thẩm định kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, có giải pháp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công

tác bảo vệ môi trường, cải thiện kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường cho các năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân

Phụ lục

Xếp hạng kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PEPI 2021)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Thứ hạng	Tỉnh, thành phố	Tổng điểm Bộ chỉ số (PEPI)
1	Đà Nẵng	79.82
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	78.79
3	Trà Vinh	77.52
4	Cần Thơ	74.04
5	Bình Dương	71.89
6	Long An	71.87
7	Vĩnh Long	71.55
8	Quảng Ninh	71.14
9	Bắc Giang	70.35
10	Nghệ An	70.01
11	Phú Thọ	69.50
12	Bắc Ninh	69.47
13	Nam Định	69.38
14	Tp. Hồ Chí Minh	69.14
15	Khánh Hoà	68.86
16	Hung Yên	68.62
17	An Giang	68.61
18	Sơn La	68.22
19	Điện Biên	68.07
20	Tiền Giang	67.97
21	Hà Nam	67.95
22	Hải Phòng	67.90
23	Đồng Nai	67.85
24	Hà Tĩnh	67.66
25	Bắc Kạn	67.06
26	Tây Ninh	66.85
27	Bến Tre	66.27
28	Tuyên Quang	66.25
29	Ninh Bình	66.13
30	Đồng Tháp	65.65
31	Lạng Sơn	65.63
32	Thừa Thiên Huế	65.44

Thứ hạng	Tỉnh, thành phố	Tổng điểm Bộ chỉ số (PEPI)
33	Quảng Trị	65.05
34	Thanh Hoá	64.11
35	Lào Cai	63.94
36	Thái Nguyên	63.74
37	Bình Định	63.74
38	Ninh Thuận	63.58
39	Thái Bình	63.30
40	Quảng Bình	63.17
41	Quảng Nam	62.79
42	Yên Bái	62.44
43	Sóc Trăng	62.24
44	Hoà Bình	61.88
45	Hậu Giang	61.84
46	Lai Châu	61.00
47	Gia Lai	60.85
48	Hải Dương	60.43
49	Cà Mau	60.05
50	Lâm Đồng	59.51
51	Hà Giang	58.87
52	Cao Bằng	58.82
53	Đắk Lắk	58.65
54	Vĩnh Phúc	57.92
55	Hà Nội	57.36
56	Quảng Ngãi	57.14
57	Kon Tum	57.01
58	Bạc Liêu	55.91
59	Bình Thuận	55.14
60	Bình Phước	54.86
61	Phú Yên	54.64
62	Kiên Giang	53.88
63	Đắk Nông	51.30

